

Một ít sự liệu nước nhà rải quĩ báu vào khoảng cận đại

TÔI CÔNG NÓI LỊCH-SỬ

Gần vài tháng nay, như có cái sức mạnh thiêng-liêng xáo động thế nào, khiến cho trong xã hội này nay nay mới mới, ham chuộng chuyện ngoài, bằng này ra một luồng phong trào về chuyện lịch sử, như là đoạn lịch sử vào khoảng cận đại mà mấy mươi năm nay không ai nhắc đến, hay không dám nhắc đến.

AI có đọc các báo gần đây, thì cũng thấy nói chuyện Đê-Thâm, Phan-dinh-Phùng, vua Hàm-Nghi, nói chuyện Nguyễn-văn-Tường, Tôn-thất-Thuyết v v, đua nhau công bố. Một dân tộc thế này đối với lịch sử, cảm tình rất lạ lẫm, một là vì không có sách vở, hai là vì cái cơ kỷ hủ. Nay nhờ các báo lưu tâm sưu tập tài liệu, công bố cho bà con gây ra cái không khí « ham đọc lịch sử nước nhà », đều kỳ ai cũng nhận là có ích.

Hiêng về phần tôi, là một nhà học giả rất ham mê chuyện lịch sử nước nhà. Về lịch sử cận đại, 50 năm lại đây, trước kia tôi có sưu tập được ít tài liệu. Nhưng trải qua khoảng học giới thay đổi, mình lại đi vắng, nên thất lạc hết nhiều, sau tìm lại được một vài phần trong 10 phần, tra nửa chỉ là sách chép trong nào mất đầu mất đuôi, rất lấy làm tiếc. Hiện còn đâu gì có chứng thực tự mình nhận là đích xác, gia công khảo cứu thêm, cũng lần lược đăng lên tờ báo này để công bố cho bà con. Ai là bạn quen Tiếng - Dân, cũng nhận là Tiếng - Dân hay nói chuyện lịch sử.

Người ham lịch sử, đương tìm tài liệu lịch sử, cần nhất khao trong não đương nóng số, bằng đâu gặp mấy trận mưa bão, làm

cho cơn khát kia thế được khá nhiều, khoái thích biết là bao nhiêu!

Đứng trước cái biên lịch sử, nhiều lớp sóng nổi lên như sóng, mình có một vài nghẹn ngào, muốn đem ra hàn vào lớp sóng ấy, song thậm thà thậm thật rồi lại ngừng, có ý dễ chờ xem bạn đồng nghiệp có ai thuật rõ những điều mà mình đã nghe thấy đó thì mình không cần phải thuật nữa. Nhưng chờ mãi mà chưa thấy nói đến, Nay ngọn triều lịch sử lại toan hạ lớp, tôi tự nghĩ cái của mà mình nhận là của báu, lại không phải vật báu riêng của mình mà vật báu chung của lịch sử dân tộc, anh em trong bạn đồng nghiệp đã giúp cho đọc giả nhiều tài liệu quý hóa, (nhất là chuyện Ba - Đình, ở Ngô - báo, và báo thơ Nguyễn - văn - Tường ở báo Trang An), mình có chút ít, há lại giấu làm vật gia bảo riêng sao? Vì lẽ nói trên, tôi xin lần lược kể mấy chuyện:

- 1) Bức thư ông Hoàng-cao-Khải gửi cho ông Phan-dinh-Phùng;
- 2) Báo thư trả lời của ông Phan-dinh-Phùng;
- 3) Bức thư của thân sĩ dân chúng Bắc-hà đưa lên quan Nguyễn soái xin trị tội Tôn-thất-Thuyết và Nguyễn-văn-Tường;
- 4) Bức thư của ông Nguyễn-hữ-Đo gửi cho Nguyễn soái xin trị Nguyễn-văn-Tường sau lúc Tôn-thất-Thuyết đã phò vua đi trốn;
- 5) Bức thư của ông Nguyễn-hữ-Đo gửi cho Giám-ước Phan;
- 6) Thân oan cho ông Trần-tiền-Thành;
- 7) Chân tướng gian quyết của Nguyễn-văn-Tường.

Huy-nh - Thúc - Kháng dịch thuật

Một điều mà chúng ta nên để ý là tài liệu về cận đại, phần nhiều bằng theo sách tây, sách người Pháp viết, ghi chép được rõ ràng; song rõ được một bên chính mà thôi, còn bên đối diện là việc bên nước ta, thì đứng bên nói bên kia mà trông sáng hơn nói bên này, tựa-trong không khỏi có chỗ sai lầm. Còn bên sử ta, có chăng trong sử quán chỉ chép riêng việc trong một họ một nhà mà ở trong còn có lối kỳ hủ. Ngoài ra đã sử truyền văn lại nhiều đều thất thiệt, nếu không tham hiệp tài liệu và có não phân đoán, không khỏi sai với thực sự. Những bức thư cũng tài liệu mà tôi sử thuật dưới đây, kể trong biên sử kia thiệt không thấm vào đâu, song đáng gọi là ngọc châu sót trong biển cả kia vậy.

BỨC THƯ CỦA ÔNG HOÀNG-CAO-KHẢI GỬI CHO ÔNG PHAN-DINH-PHÙNG CÙNG BỨC THƯ TRẢ LỜI CỦA ÔNG PHAN-DINH-PHÙNG

Hai bức thư này tôi được đọc năm Bình-thần, triều Thành-thái năm thứ 8 (1896), là sau một năm ông Phan-dinh-Phùng đã chết và hội Cần-Vương ở Nghệ Tĩnh đã tan. Lúc ấy hai bức thư này như công truyền trong bạn sĩ phu, nhiều người sao được, chính tôi cũng sao vào tập văn, xem như những bài cổ văn khác. Sau ít lời bản sao hai bức thư ấy cũng theo văn cử nghiệp cùng sách Khương Lương mà tán lạc. Tôi mò lại trong nào thì 10

phần chỉ nhớ được 6, 7, lần này có ý muốn công bố trên tờ báo, song nghĩ rằng hai bức thư quan hệ trên lịch sử mà sai suyển một câu một chữ cũng là điều không tốt, nên lần tìm tìm hỏi mà chả thấy ai có.

Năm ngoái, một bữa tôi về nhà quê, vào thăm một bạn họ gia, nói chuyện văn chương cận đại, tôi có đọc đến hai bức thư kia vài đoạn cho ông nghe, thì ông liền soạn đưa ra một tập văn sao, bìa nạt là hư như là quyển bộ đời Gia-Long, trong chép cả thi, phú, kinh nghĩa, lễ, đối, đủ thứ, mà lại xen có hai bức thư nói trên!

Quên sách như một người bạn lành (亡書久似良朋), mà bất nhiên được gặp một cách thình lình, khoái thích không còn chỗ nói. Tôi đọc qua vài đoạn không khỏi « gương bề lại lành », liền sao lại cẩn thận, say đắng nguyên văn chữ Hán và dịch ra chữ quốc ngữ để hiến cho đọc giả xem:

北新報附張 武原廣大學士 奉川黃高致 頓首書致子。 正邑 蔚元 進士 禮兄 爲 足 下 雅 正

與足下別幾年十七更矣。世局桑滄，塵途南北，趨向各異，夢想非遙，同位舊遊，情何如也。足下學事以來，曠氣忠肝，在人耳目，吾嘗向諸貴官談道，其曠且而雅重之，可知血氣尊親之念，異地同情，亦但在聖氣之知己也。

夫以京城有事之日，聯輿播遷，足下毅然應命，當此國難事勢會如此，雲不可測，近來事狀如何，天下事可爲與不可爲，

雖遠見諸君者，能言之，况足下位中人，豈見不及此。仆擬足下之書亦曰行吾志，竭吾才，能者人，不能者天，但知許國一身死而後已，所以長往不返不察其志也。

仆見閣下近狀，殊覺痛心，欲以過見冒違高明，仲紙附遞，又翻筆而嘆者屢矣，料此鐵石心腸，非吾詞所能動，况境殊情殊，而隔心隔，仆之言未必達於足下之庭，縱達足下之庭未必入足下之耳，徒令故人笑我愚也。

茲者全權大臣書來，先以吾州事商酌，勸僕使人致書足下：遠人固不以身家爲念，亦當以此方民大臣此言，不出于他而出于僕者，誠以僕與足下有鄉閭之念，僕其置之誠默歎。

夫以貴大臣萬里遠來，數譯詳以吾民爲念，况吾輩生長是邦，兄弟宗族所在，一旦忽然百年之後其謂我何。

夫爲上爲德，爲下爲民，忠於君者必以愛民爲念，未有不恤中民而謂爲忠君也。足下向來所爲忠則忠矣，獨念吾民罹此塗炭，誰之過歟，縱執此以往，鴻慶之間爲地魚矣，夫豈但吾輩而已耶。僕曰：爲天下不顧家可也，其如一州之家何，想亦仁人君子所不樂爲也。

事退而思之，不覺慨然若此語也可以謂教於大方矣。

雖然，天下事勢如何，騎虎欲下，何等難辦，使僕無以自信，亦不敢輕率立言以貽誤於故人。茲者全權大臣與僕情分有素，住京欲使，又靜公使與僕情意交孚，即如陳壽使，隨侍隨以州里之親戚，千里遠役，或擬安置，僕相與爲之保全，幸得獲濟，又如韓仲兄一出，僕即引見，各大臣均以此禮禮待之，又僕使即日遣先填，防備成，何等寬容，可

如此理此心千里有同風也。足下倘不以僕言爲河漢，萬無一失決不貽故人以不智之名也。唐突左右，恨高明是恨，山樵亦信專待復音，餘不詳。

DỊCH:

Báo-bý Kinh-lược-sứ, Võ-hiền đại-học-sĩ, Thái-xuyên Hoàng-cao-Khải đôn bái thư tri vụ đồng lập Đình nguyên (thân sĩ Phan Hâyah) đôn tào hạ nhĩ chính.

Tôi cũng tác hạ (1) hiệt nhân đã 17 năm nay, cuộc đời bề dẫu, đường chia nam bắc, xu hướng đều khác, mộng tưởng không xa, nhờ lại cảnh cũ, xiết bao là tình, (Hoàng với Phan là người đồng ấp). (2)

Tôi hạ từ khởi nghĩa đến nay, nghĩa khí trung can, rõ rệt trước tai mắt mọi người. Tôi thường công các quý quan Pháp kể chuyện, thấy đều than khen và tỏ ý kính trọng; biết rằng tấm lòng huyết khí tôn thần, đều người khác xử mà vẫn đồng một tình, không chỉ trong bạn thanh khí biết nhau.

Vả chăng, đương lúc kịch thành thất thủ, nguy giá háng chạy, tôi hạ hăm hồ xóng mình ra tòng nghĩa. Đứng trước sự thế đảo điên, mà làm như thế, ai dám bảo là không phải. Gần đây sự trạng thế nào, việc thiên hạ có thể làm được hay không làm được, đều cho kẻ thấy là biết gần, còn hiểu được ngay, huống tác hạ là người tẩn kiệt há lại không thấy chỗ đó.

(Còn nữa)

(1) Là hạ thư này đều từ đời Chiến-quốc, đang ở xướng người có ý tôn kính, nhưng không quá mức như sách « các hạ, điện hạ » người đời hơn hay ngang nhau, đáng gọi nhau nghe rất nhã. Tiếng ta, chữ có chữ gì thay nên tôi để nguyên.

(2) Những câu sấp chữ tiếng và chữ trong đầu ngoài là lời của dịch giả.

BÁ - TƯỚC MÔNG - THẾ - TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH - SỬ TIỂU - THUYẾT

Tác - giả : Alexandre Dumas

Địch - giả : Nam-Son

— Được, con cứ đi, chớ cho vợ con cũng được khỏe mạnh nhé!

Kha-dông-Thuộc nói :
— Vợ bạn! Ông nói với bạn! như chưa phải mà!

Đặng-Thế trả lời :
— Chưa, nhưng chắc cũng sẽ là...
— Thế thì bạn không nên trì hoãn lễ cưới.

— Sao vậy?
— Vì nàng Mai-thiết-Thanh là một cô gái đẹp quá; cái đẹp thì tôi có nhiều người ve; thế như là nàng Mai này, bạn trai tìm cách ve nàng kể cũng đến trên chục là lì.

Đặng-Thế mỉm cười, cái mỉm cười lộ vẻ ái ngại, và nói :
— Thiết sao?
Kha-dông-Thuộc :

— Thiết, và có nhiều chỗ cũng xứng đáng lắm, nhưng chẳng ngại gì; bạn sắp lên chức cai tàu, không ai phụ bạn đâu mà sợ!

Đặng-Thế vừa cười, cái cười tỏ rằng chàng lo ngại hung lắm, vừa nói :
— Như thế thì nếu tôi không được lên chức cai tàu...

Kha-dông-Thuộc là :
— Hề! Hề!
Đặng-Thế tiếp :

— Tôi đối với dân bà và riêng đối với Mai-thiết-Thanh, có rộng rãi hơn anh, và tôi tin quyết rằng tôi có lên chức cai tàu hay không, sang cũng vẫn ở với tôi một lòng.

Kha-dông-Thuộc nói :
— Càng hay! càng hay! khi người ta sắp cưới vợ, mà có dờn tin như vậy thì hay lắm... nhưng, Đặng-Thế này, bạn phải đến tin cho nàng biết bạn đã về và về với mối hy vọng lên chức cai tàu, ngay đi, gấp đi.

— Vâng, thì tôi xin đi.
Đặng-Thế nói đoạn, đứng dậy ôm ông cháu sinh chàng mà hôn, và làm đến chào Kha - dông - Thuộc, rồi bước ra.

Kha-dông-Thuộc ở rồn lại một hồi, rồi chào ông lão Đặng-Thế, ra đứng ngang lâu, đi theo Đặng-Lát đứng đứng chờ anh ta tại góc

đường Senac (Xơ-nát). Đặng-Lát vừa thấy Kha-dông-Thuộc thì hỏi ngay :

— Có gặp nó không?
Kha-dông-Thuộc trả lời :
— Có lắm.

— Nó có nói chuyện nó hy vọng làm cai tàu với bạn không?
— Nó nói như nó đã lên chức cai tàu rồi kia!

— Nó nôm-nệ quá he!
— Tưởng như ông Mô-Ren đã hứa với nó rồi mà.
— Nôm-nệ vui thích lắm, phải không?

— Nó tự đắc đến đâu lên, nó đã hứa giúp cho tôi việc này việc khác như nó là một người có danh vọng cao lắm; nó lại đưa bạc cho tôi mượn như nó là một ông chủ ngân hàng vậy.

— Bạn từ chối cả chứ?
— Có nhien, tuy tôi có thể nhậm, vì trước kia tôi có cho nó vay. Nhưng háy giờ Đặng-Lát không cần đến ai nữa, nó sẽ làm cai tàu hay mai mà!

— A, nó chưa phải là cai tàu đâu!
— Phải làm thế nào cho nó đứng bước lên chức cai tàu, không thế thì nó lên mặt, không ai chịu nổi.

— Nếu chúng ta muốn thì nó cứ giữ lấy địa vị của nó mãi chớ khó chi, mà không biết chừng lại còn trượt xuống nữa kia.

— Bạn nói sao?
— Không, tôi chỉ nói với tôi mà thôi. A, nó cũng vẫn còn thương người con gái Cát-tân kia chứ?

— Nó thương chết thương sống, có khi nào mà rời ra được, hiện nó đi thăm bên ấy; nhưng hoặc tôi lầm, hoặc nó sẽ bị thất vọng về mặt ấy.

— Sao? bạn hãy nói lại nghe thử.

— Nói làm gì?
— Quan hệ làm thế. Bạn không ra Đặng-thế, phải không?

— Tôi không biết bao giờ ra được những kẻ hay làm phách.

— Vậy thì bạn hãy nói rõ cho tôi nghe những điều bạn biết về người con gái Cát-tân kia đi.

— Tôi không biết rõ được điều gì, song cứ theo như mắt tôi thấy, thì tôi đoán chắc rằng ông cai tàu tương lai của em sẽ không được như ý về mặt ấy.

— Bạn thấy những gì nói lại nghe thử nhé!

— Tôi thấy lần nào nàng Mai-thiết-Thanh đi phố, cũng có một cậu thanh-niên Cát-tân lẻo đẻo theo một bên. Cậu này người to lớn, mặt đen, da đỏ. Nàng Mai gọi cậu là anh, anh em chớ bác thì phải.

— Thật sao? và bạn có chắc rằng cậu ấy ve nàng, Mai-thiết-Thanh không?

— Tôi chỉ đoán thôi: một người con trai hai mươi một tuổi lẻo đẻo theo bên một người con gái mười bảy tuổi, nếu không phải để ve thẹn thì để làm cái có gì cả?

— Bạn nói Đặng-Thế hiện đi thăm bên nhà Cát-tân phải không?
— Nó vừa đi trước tôi đó.

— Vậy thì có lẽ ta hãy đi về phía ấy, ghé vào quán Réserve (Ri-đet) uống rượu mà chờ tin nhé!
— Ai sẽ đem tin tới cho ta?
— Ta đứng ngoài đường, chỉ nhìn mặt Đặng-Thế, thì đã biết sự thể ra thế nào, chớ cần gì người đem tin.

— Ú, đi, nhưng bạn phải trả tiền rượu, nghe không?
— Chớ sao!
Rồi hai người với vàng giắc nhau

đi đến chỗ đã định. Đến nơi, bảo lấy ra một chai rượu và hai cái cốc.

Chủ quán là lão Bàng-Phi vừa mới thấy Đặng-Thế đi ngang qua, chưa đầy mười phút đồng hồ.

Biết chắc rằng Đặng-Thế còn ở nhà Cát-tân đó, nên hai người ra nhau ngồi dưới gốc đại thụ trước quán mà chờ.

Ấy là vào ngày đầu mùa xuân, trên cây chim hót líu lo, nghe rất êm tai.

III
Người Cát-Tân

Đặng-Lát và Kha-dông-Thuộc ngồi uống rượu, mắt nhìn trời mà tai thì lắng nghe. Cách chỗ họ ngồi đó độ tám bước, có một cái gò trơ trọi, không cây cối gì cả, một phần vì nắng quá to, lại một phần vì gió bắc quá mạnh. Đó là làng Cát-tân.

Một ngày nọ, có một toán người bị mất đi từ Tây-bạc-nha đến miếng đất đó ra ngoài biển mà hiện ngày nay họ còn ở đó. Người ta không biết thiệt ra họ ở đâu mà đến, và họ nói một thứ tiếng không hiểu là tiếng gì. Một người trong số người cầm đầu biết nghe tiếng Provence (thờ-rô-văng) xin thành phố Mar-

seille (Mạt-xây) miếng đất nhỏ khan kha để dựng nhà cửa mà ở. Thành phố Marseille (Mạt-xây) bằng lòng cho. Thế rồi, ba tháng sau, chúng quanh đưa họ đến đó, thấy nổi lên một cái làng.

Làng ấy cách kiến trúc kỳ quái mà xinh đẹp. Hiện con cháu toàn người hi mặt kia còn đương ở. Họ nói tiếng của cha ông họ. Tinh tình phong tục ở nước mẹ họ làm sao thì họ giữ y như thế. Đã trôi ba bốn thế kỷ nay, họ vẫn ở riêng một nơi

như một bầy chim biển, mà không động chạm gì với nhân dân Marseille (Mạt-xây); trái lại trong làng ấy nhau, chớ không lấy người ngoài.

Độc-giá bầy giăng theo chúng tới trên con đường độc chệch ở làng ấy và chúng chúng tới vào một cái nhà ở đây xem.

Một thiếu nữ tóc đen, mắt sáng, đứng dựa vào vách tường, dang tay, cái tay dính dính làm sao!—giật mấy nhanh cây, làm cho bóng hoa rơi xuống đất; cánh tay nàng đỡ trần đến cái, da có hơi thâm nhưng đều đặn, chun cũng đều đặn mạnh mẽ, lại mang đôi bít tất đỏ viền xanh, càng thêm vẻ đẹp.

Cách chỗ nàng đứng vài ba bước, một chàng thanh niên chừng hai mươi, hăm hai tuổi, ngồi trên cái ghế dài, hai tay vịn vào mặt cái bàn để lên rên.

Chàng thanh niên này nhìn nàng một cách như vừa lo ngại vừa giận dữ và nói :

— Này, em Mai-thiết-Thanh, sắp đến ngày lễ Phục-sinh, ngày ấy là ngày làm lễ cưới, được không em?

Thiếu nữ trả lời :

— Anh Phi-Nhân, em đã trả lời với anh cũng có đến trăm lần rồi; hoa chẳng anh nghịch với anh mới còn bởi em cầu kỳ nữa!

— Anh xin em trả lời cho một lần nữa; em trả lời cho một lần nữa, anh mới tin được. Em hãy nói lần thứ một trăm rằng em không thương anh, tay mẹ em thương; em hãy cho anh biết rằng em không hề gì đến cái hạnh phúc của anh; cái sống, cái chết của anh không cao hệ gì đến em rảo. Trời ơi! trời ơi! Mai-thiết-Thanh em ơi! mười năm từ trước cũng em

không tin em, mà nay sao nhiều hy vọng đến đến tin cái gì hy vọng đó là mục đích của sự sống của anh, em à!

— Anh Phi-Nhân, nào em có khuyên anh nên ôm mối hy vọng đó đâu. Anh trách em thật không đáng. Em thường nói với anh :

« Em thương anh như anh ruột em; và xin anh đừng có to tưởng chuyện gì khác hơn tình anh em đó, vì trái tim của em, em đã khấn cho một người khác rồi ». Có phải em thường nói với anh như thế không, anh Phi-Nhân?

— Phải, anh nhớ lắm, nhưng Mai-thiết-Thanh em ơi! em quên rằng điều luật buộc người Cát-tân chúng ta chỉ được lấy nhau làm vợ chồng thôi sao? Điều luật đó không thể trái được em à!

— Anh Phi-Nhân, anh lắm, đó không phải là điều luật, chỉ là tập quán thôi; và xin anh đừng vi phạm cái tập quán ấy làm cái lý về phần được cho anh: Anh đã đến tuổi đi lính, cái tự do của anh chưa biết còn đến ngày nào; rầy hoặc mai anh sẽ bị gọi vào quân đội. Anh vào quân đội rồi, thì thân em, nghĩa là thân một đứa con gái không nhà, mồ côi lại nghèo nàn, chỉ có một tập tục tranh giành hư sụp, với một vài tấm lưới nửa lạnh nửa rách, gia tài của em để lại cho mẹ em, mẹ em để lại cho em, em em nó sẽ ra thế nào? Mẹ em từ trước đến nay là một nầm; trong một nầm ấy, anh có biết không? em chỉ biết lòng từ thiện của công chúng mà sống. Đôi khi anh đã làm như em có thể giúp ích cho anh; đã như thế để cho được cùng em đi các. Anh Phi-Nhân, em không nói gì, là vì anh là con ông bác em, là vì chúng ta sống chung với nhau đến nay, và thế như là vì em biết từ từ thì là làm nhục lòng anh quá. Nhưng em biết lắm, con cả này em đem bán lấy tiền mua gai để dệt lưới, em biết là chỉ nhờ lòng từ thiện anh thôi.